

Số: /BC-UBND

Trường Sơn, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

Thực hiện Văn bản số 1588/UBND-TP ngày 29/5/2024 của UBND huyện Đức Thọ về việc báo cáo kết quả 5 năm triển khai quyết định số 14/2019/QĐ-TTg. UBND xã Trường Sơn báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; tổ chức kiểm tra, khảo sát

UBND xã Trường Sơn luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã. Tủ sách pháp luật là một hình thức tuyên truyền pháp luật trực tiếp nhất và sát với người dân khi đến giao dịch hay thực hiện các thủ tục hành chính tại trụ sở UBND xã.

Trên cơ sở Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND xã Trường Sơn xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật, UBND xã tiếp tục chỉ đạo công chức chuyên môn xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác tủ sách pháp luật hàng năm.

Việc đánh giá công tác khai thác, sử dụng tủ sách cũng được cụ thể qua các báo cáo công tác tư pháp hàng năm.

2. Tình hình xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

2.1. Xây dựng Tủ sách pháp luật

Từ năm 2019 đến tháng 05/2024 trên địa bàn xã bố trí 05 tủ sách pháp luật: ở xã: 01 tủ sách và 04 tủ sách đặt tại Nhà văn hóa các thôn.

Sách truyện khác: Có trên 500 đầu sách Tủ sách pháp luật, được đặt tại nhà văn hóa các thôn phục vụ người dân có nhu cầu tìm đọc. Địa điểm đặt Tủ sách pháp luật là nơi công dân đến nhiều nhất nên thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng phục vụ đọc sách tại chỗ.

Đối với Tủ sách pháp luật của xã gồm có trên 200 cuốn sách thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Từ khi xây dựng Tủ sách, UBND xã chỉ đạo công chức VH, công chức Tư pháp – Hộ tịch thường xuyên sắp xếp, bổ sung các đầu sách mới do cấp trên cung cấp và kêu gọi cán bộ, công chức cơ quan hỗ trợ đầu sách để làm phong phú thêm cho tủ sách, đáp ứng được nhu cầu tra cứu pháp luật của cán bộ và nhân dân trong toàn xã

2.2. Quản lý Tủ sách pháp luật

Thường xuyên rà soát, phân loại sách, tài liệu bảo đảm khoa học, tra cứu thuận tiện; chọn lọc sách, tài liệu pháp luật có chất lượng, giá trị để bổ sung, phù hợp điều kiện của địa phương. Công chức Văn Hóa, Công chức Tư pháp – Hộ tịch cũng đã thực hiện việc sắp xếp và kiểm tra hiệu lực của các văn bản pháp luật. Sách được phân chia các khu vực, theo từng lĩnh vực một cách khoa học, thuận tiện cho việc tra cứu của người dân.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch được giao nhiệm vụ trông coi, bảo quản và quản lý trực tiếp Tủ sách pháp luật khi Tủ sách được đặt tại trụ sở của UBND xã. Từ khi sách được chuyển giao về tại Trung tâm học tập cộng đồng và Tủ sách tự quản cộng đồng đặt tại nhà văn hóa các thôn thì nhiệm vụ quản lý được giao cho Công chức Văn hóa - Xã hội.

2.3. Khai thác Tủ sách pháp luật

Tủ sách pháp luật được bố trí mở cửa các ngày hành chính trong tuần phục vụ cho nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân tuy nhiên hầu như không có người dân đến để khai thác, sử dụng.

Tại thời điểm hiện tại, người dân thường sử dụng các thiết bị kỹ thuật số, điện thoại thông minh có 3G, 4G; ngoài ra tại trụ sở UBND xã hay nhà văn hóa các thôn cũng có lắp đặt hệ thống mạng internet wifi miễn phí nên thuận tiện cho người dân đăng nhập mạng xã hội, dễ dàng tìm kiếm các văn bản pháp luật để phục vụ cho nhu cầu tìm hiểu pháp luật của mình. Do vậy nhu cầu khai thác Tủ sách pháp luật hầu như là không có.

2.4. Duy trì, sáp nhập Tủ sách pháp luật

Để tránh lãng phí, đảm bảo hiệu quả việc khai thác Tủ sách pháp luật nên đã thực hiện chuyển sách pháp luật về Tủ sách tự quản cộng đồng tại nhà văn hóa các thôn.

3. Kinh phí xây dựng, quản lý tủ sách pháp luật

Hiện tại địa phương không bố trí kinh phí, ngân sách cấp cho hoạt động xây dựng Tủ sách pháp luật.

4. Đánh giá chung

Trong thời gian thực hiện xây dựng Tủ sách pháp luật đặt tại trụ sở UBND xã, nhận thấy việc khai thác, sử dụng Tủ sách không đem lại hiệu quả cao. Nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân thay đổi. Thời đại công nghệ số, thay bằng việc tìm đọc sách pháp luật, người dân thích tìm hiểu pháp luật thông qua mạng xã hội, tìm kiếm nhanh chóng hơn, các trang thông tin điện tử của Chính phủ cũng được hệ thống văn bản kịp thời, đầy đủ và chính xác nên thuận tiện cho người dân khi tra cứu.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại hạn chế

- Trước đây Tủ sách pháp luật được bố trí ở Phòng truyền thống của xã, ngày nay được bố trí tại nhà văn hóa các thôn cho nên người dân muốn đọc ngoài giờ hành chính thường không có ai phục vụ. Trong khi đó, các văn bản quy phạm pháp luật (luật, nghị định, thông tư...) được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, thay thế thường xuyên làm cho việc cập nhật, thay thế chưa kịp thời.

- Người dân chưa có thói quen tự tìm hiểu pháp luật thông qua Tủ sách pháp luật mặc dù đã được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi.

2. Nguyên nhân

- Sự phát triển của hệ thống mạng Internet, mạng xã hội do đó người dân tiếp cận thông tin, các chính sách pháp luật hàng ngày nên trình độ dân trí được nâng lên; có vấn đề vướng mắc sẽ tra cứu trên Internet.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn cho thấy việc khai thác, sử dụng ở nhiều nơi còn có nhiều bất cập và còn hình thức. Người dân không có nhu cầu hoặc ít có nhu cầu tìm đọc các tài liệu pháp luật. Do đó, cần có sự đánh giá đúng thực tế tình hình địa phương để tránh tình trạng lãng phí, không đảm bảo việc sử dụng, khai thác hiệu quả Tủ sách

pháp luật.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Quan điểm

Hướng tới việc xây dựng Chính quyền số, xã hội số và công dân số, nên việc người dân am hiểu về công nghệ thông tin ngày càng được chú trọng. Bên cạnh đó, các nền tảng xã hội ngày càng phát triển, thông tin tra cứu dễ dàng, thay bằng mang ra nhiều cuốn sách cùng một lúc, người dân có thể chỉ cần một chiếc điện thoại thông minh, hay sử dụng một chiếc máy tính có mạng internet là có thể tra cứu, tìm kiếm các văn bản luật nhanh chóng, cụ thể đến từng điều khoản. Hoặc chỉ cần gõ nội dung muốn tìm hiểu trên hệ thống Google là có thể được chỉ ra các văn bản khác nhau cần phải biết, cách thức, từng bước thực hiện như thế nào, chi phí bao nhiêu...v.v.. và sẽ biết được văn bản mình đang xem có còn hiệu lực hay không còn hiệu lực, hay được thay thế, sửa đổi, bổ sung bằng văn bản nào khác.

Để đáp ứng nhu cầu của thời kỳ hiện đại hóa, công nghiệp hóa hiện nay, việc vẫn giữ các Tủ sách pháp luật là không cần thiết, không đem lại hiệu quả. Thay vào đó các cơ quan nhà nước nên quan tâm đến việc xây dựng các trang thông tin điện tử chính thống, có nguồn xác thực thông tin cao, và dễ dàng đăng nhập, tra cứu văn bản luật cho người dân sử dụng.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật. Tiến hành rà soát, đánh giá hiệu quả, xác định nhu cầu sử dụng, khai thác tủ sách pháp luật của từng địa phương; đối với địa bàn vùng sâu vùng xa các phương tiện truyền thông chưa phát triển thì nên đẩy mạnh mô hình Tủ sách pháp luật để phục vụ Nhân dân.

- Phát huy hơn nữa hiệu quả Tủ sách pháp luật, thu hút người dân đến đọc, tìm hiểu, vấn đề quan trọng vẫn là tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về Tủ sách pháp luật, cũng như văn hóa đọc.

- Đổi mới trong quản lý và khai thác Tủ sách pháp luật để Tủ sách pháp luật thực sự trở thành một kênh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giúp người dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; thường xuyên thông tin, tuyên truyền về Tủ sách pháp luật, vận động, giới thiệu cho cán bộ, công chức và Nhân dân đến nghiên cứu, đọc, mượn sách, báo, tài liệu pháp luật.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn xã Trường Sơn UBND xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công chức TP-HT, VH-XH;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Tuấn Anh

